

SỰ PHÂN BỐ CHI PHÍ CÔNG CỘNG CHO GIÁO DỤC, Y TẾ, QUÂN SỰ, NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CÁC NƯỚC ASEAN

PGS.TS. NGUYỄN TIẾN ĐẠT

1. Mở đầu

Chi phí công cộng của chính phủ cho ba lĩnh vực giáo dục, y tế và quân sự của các nước đã được phân tích và đã khẳng định mô hình phân bố của nhiều nước. Riêng đối với Việt Nam, mô hình phỏng đoán là QGY (ưu tiên hàng đầu Quân sự, thứ hai Giáo dục và thứ ba Y tế)¹, vì số liệu về chi phí quân sự (Q=7,9%) chênh nhau về thời gian so với các số liệu khác². Tuy nhiên, một số liệu mới (Q=2,5%) của một cơ sở nghiên cứu chuyên sâu là Viện Nghiên cứu Quốc tế về Hòa bình Stockholm (SPIRI)³ vẫn cho một sự xác định mô hình của Việt Nam là QGY, nhưng đó vẫn chỉ là phỏng đoán, vì ba số liệu có hai nguồn khác nhau.

Chương trình Phát triển của Liên hiệp quốc cung cấp số liệu mới nhất và đầy đủ về chi phí công cộng tính theo % của GDP của 103 nước cho bốn lĩnh vực giáo dục, y tế, quân sự, nghiên cứu và phát triển⁴. Có thể phân loại các nước thành bốn nhóm với sự ưu tiên về chi phí hàng đầu khác nhau, viết tắt là G (giáo dục), Y (y tế), Q (quân sự) và N (nghiên cứu và phát triển). Thứ tự ưu tiên khác nhau giữa bốn lĩnh vực kể trên tạo nên các mô hình phân bố khác nhau của các nước trên thế giới.

Mục đích quan trọng của môn Giáo dục so sánh là “hiểu biết tốt hơn về giáo dục ở địa phương mình”⁵, vì vậy bài báo này có ý định làm rõ các nước ASEAN mà Việt Nam là một

thành viên thuộc nhóm và mô hình phân bố ưu tiên nào của chi phí công cộng, trong đó có chi phí cho giáo dục, và kèm theo là một số nhận định.

2. Các nhóm phân bố ưu tiên chi phí công cộng trong ASEAN

Căn cứ vào các số liệu trong Báo cáo Phát triển Con người 2010 của Chương trình Phát triển Liên hiệp quốc, chi phí công cộng của 194 nước thể hiện trong một bảng, trong đó có 169 nước xếp theo trình độ phát triển con người như sau: 42 nước ở trình độ Phát triển Con người rất cao (chỉ số phát triển con người HDI = 0,786→0,938; 43 nước ở trình độ Phát triển Con người cao (HDI = 0,677→0,784); 42 nước ở trình độ Phát triển Con người trung bình (HDI = 0,488→0,699); 42 nước ở trình độ Phát triển Con người thấp (HDI = 0,140→0,470).

Chi phí công cộng của 11 nước ASEAN ghi chung trong một bảng cùng các nước khác, và xếp theo trình độ phát triển con người như sau: 2 nước ở trình độ phát triển con người rất cao là Singapore và Brunei Darusalem; 1 nước ở trình độ cao là Malaysia; 1 nước ở trình độ thấp là Myanmar; 7 nước còn lại trong đó có Việt Nam ở trình độ phát triển con người trung bình (xem Bảng 2).

Đa số các nước ASEAN có đủ 4 số liệu của chi phí công cộng, trừ Myanmar thiếu số liệu về chi phí cho quân sự và Timor Leste thiếu số liệu về chi phí cho nghiên cứu và phát triển. Có thể suy đoán chi phí này thường nhỏ hơn, nên vẫn có thể xếp Timor Leste vào nhóm có giáo dục (G) là ưu tiên hàng đầu, còn Myanmar không xác định được nhóm nào vì chi phí cho quân sự có thể lớn.

Số các nước có nhóm ưu tiên hàng đầu trong phân bố chi phí công cộng ghi trong Bảng 1 dưới đây.

1. Nguyễn Tiến Đạt: *Các mô hình ưu tiên trong chi phí công cộng của các nước trên thế giới và tình hình ở Tiểu vùng sông Mêkông*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, Số 55, Hà Nội, 4/2010.

2. Human Development Report 2006, UNDP, New York, 2006.

3. <http://www.spiri.com> (online)

4. Human Development Report 2010, UNDP, New York, 2010.

5. Nguyễn Tiến Đạt: *Giáo dục so sánh*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2010.



Bảng 1. Các nhóm phân bố chi phí công cộng hàng đầu của các nước ASEAN

Trình độ Phát triển Con người	Tổng số nước	Nhóm ưu tiên hàng đầu cho			
		Giáo dục G	Y tế Y	Quân sự Q	Nghiên cứu và Phát triển N
Rất cao	2	1	0	1	0
Cao	1	1	0	0	0
Trung bình	7	5	2	0	0
Thấp	1				
Tổng cộng	11	7	2	1	0
Xếp hạng các nhóm		1	2	3	4

Theo các số liệu trong bảng trên, nhóm ưu tiên hàng đầu cho giáo dục (G) chiếm đa số (7 nước, gồm 5 nước có trình độ phát triển con người trung bình, 1 nước trình độ cao và 1 nước trình độ rất cao); ưu tiên hàng đầu cho y tế (Y) thuộc nhóm thứ hai (2 nước đều ở trình độ trung bình); cuối cùng là ưu tiên hàng đầu cho quân sự (Q) chỉ có 1 nước (ở trình độ rất cao).

Căn cứ vào số liệu mới của UNDP 2010, Việt Nam có chỉ số HDI thuộc trình độ trung bình, đứng hạng thứ 113 trên thế giới và hạng thứ 7 trong các nước ASEAN, đã có sự phân bố chi phí công cộng ưu tiên hàng đầu là giáo dục, thuộc nhóm đa số. Sự phân bố này phù hợp với điều nêu trong Luật Giáo dục: “Giáo dục là quốc sách hàng đầu”.

3. Các mô hình phân bố ưu tiên chi phí công cộng trong các nước ASEAN

Sự sắp xếp thứ tự khác nhau của chi phí công cộng cho 4 lĩnh vực G, Y, Q và N tạo nên tất cả 24 mô hình phân bố ưu tiên khác nhau, nhưng có các mô hình tồn tại trong thực tế mà các nước đã chọn, và có các mô hình không nước nào chọn.

Trên thế giới, 103 nước đã có đủ 4 số liệu để có thể xếp vào 10 trong số 24 mô hình phân bố chi phí công cộng và 14 mô hình không tồn tại. Trong khối ASEAN, 9 nước có đủ số liệu và 2 nước thiếu số liệu, chỉ có 4 mô hình đang tồn tại là GYQN, GQYN, YGQN và QGNY, 2 mô hình chưa rõ.

Bảng 2 cho thấy các mô hình phân bố chi phí công cộng đang tồn tại trong các nước ASE-

AN.

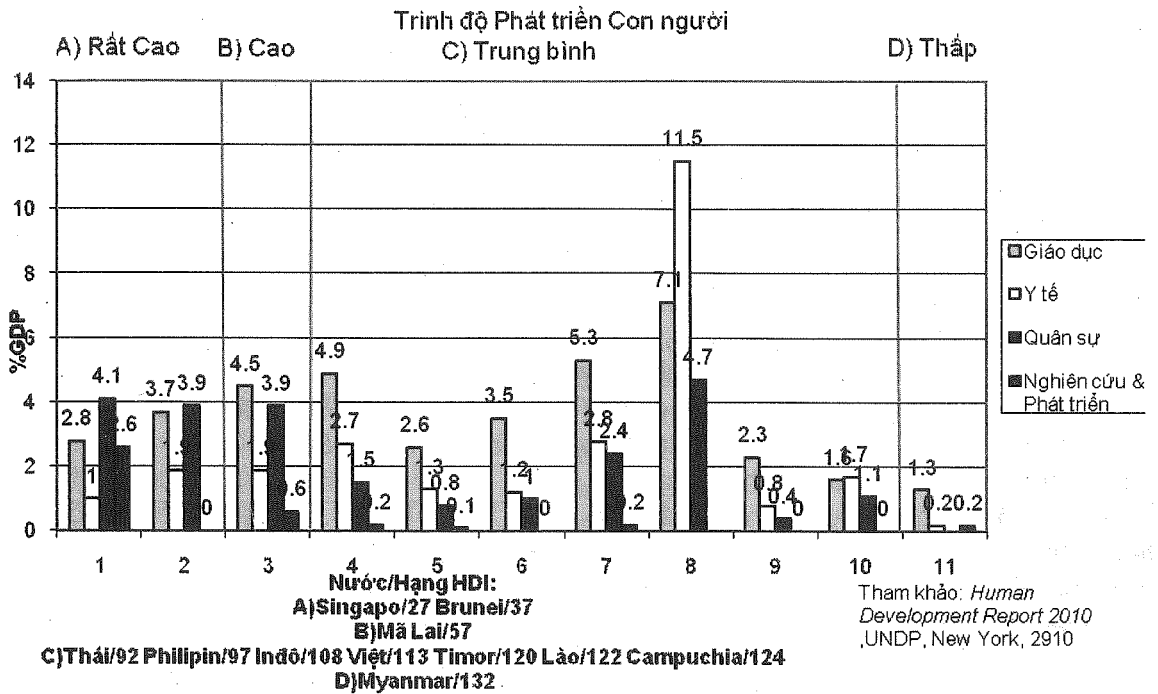
Bảng 2. Mô hình phân bố chi phí công cộng của các nước ASEAN

Trình độ	Xếp hạng chỉ số	Nước	Mô hình
Phát triển Con người			
Rất cao	27	Singapore	QGN Y
	37	Brunei Darusaleem	QGN Y
Cao	57	Malaysia	GQYN
Trung bình	92	Thái Lan	GYQN
	97	Philippin	GYQN
	98	Indonesia	GYQN
	113	Việt Nam	GYQN
	120	Timor Leste	YGQN
	122	Lào	GYQN
	124	Campuchia	YGQN
Thấp	132	Myanmar	GY=NG

Biểu đồ 1 cho thấy hai nước có trình độ phát triển con người rất cao ưu tiên hàng đầu cho quân sự (Q), sau đó là giáo dục (G). Đa số các nước ở trình độ thấp hơn ưu tiên hàng đầu cho giáo dục (G), trừ Timor Leste và Campuchia ưu tiên hàng đầu cho y tế (Y). Hầu hết các nước đều coi nghiên cứu và phát



Biểu đồ 1. Chi phí công cộng cho giáo dục, y tế, quân sự, nghiên cứu và phát triển của các nước ASEAN



triển (N) là ưu tiên hàng cuối, thậm chí cho chi phí này bằng 0 như ở Brunei, Indonesia, Lào và Campuchia, trong khi đó Singapore coi đó là ưu tiên hàng thứ ba và có tỉ lệ cao nhất trong ASEAN.

Bài báo này thuộc phạm vi nghiên cứu so sánh khu vực nhiều quốc gia (regional multinational comparison) của môn Giáo dục so sánh theo sự phân loại của của hai tác giả Mỹ⁶. So với 11 nước của ASEAN, Việt Nam có vị trí trung bình về trình độ phát triển con người, đã có xu hướng chuyển đổi nhóm và mô hình phân bố chi phí công cộng theo số đồng các nước trong khu vực. Mô hình này ở Việt Nam đã có sự đổi mới. Cải thiện mô hình chi phí công cộng với tỉ lệ tối ưu các thành phần phù hợp với bối cảnh từng giai đoạn ở nước ta, nhằm trong thời gian tới nâng cao hơn nữa trình độ phát triển con người, nâng cao chỉ số giáo dục của nước ta trong ASEAN là một vấn đề chiến lược cần

được nghiên cứu trong ngành giáo dục cùng các ngành khác.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Tiến Đạt: Các mô hình ưu tiên trong chi phí công cộng của các nước trên thế giới và tình hình ở Tiểu vùng sông Mêkông, Tạp chí Khoa học Giáo dục, Số 55, Hà Nội, 4/2010.
2. Human Development Report 2006,2010 UNDP, New York, 2006, 2010.
3. <http://www.spiri.com> (online)
4. Harold Noah, Max Eckstein: Toward a Science of Comparative Education, Macmillan, Toronto, 1969.
5. Nguyễn Tiến Đạt: Giáo dục so sánh, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2010.

SUMMARY

This article compares the public expenditure allocation for education, health, military, R&D in the ASEAN countries, from which the author concludes that Vietnam has caught up with the group trends and expenditure allocation like the majority of the member countries.

6. Harold Noah, Max Eckstein: Toward a Science of Comparative Education, Macmillan, Toronto, 1969.